

50 NĂM – VINH DANH ANH HÙNG HẢI QUÂN QLVNCH



ĐỜI THỦY THỦ & ĐÊM GIANG HÀNH LỊCH-SỬ/Sài Gòn Trong Những Ngày Cuối Cùng.

*Người Thủy Thủ Già Khóa 9
HQ Trung tá Trần Hương – Khóa 9/NT*

Chương II. Sài Gòn Trong Những Ngày Cuối Cùng

Sau khi các Đơn Vị Hải Quân của Vùng I, Vùng II Zuyên Hải, và TTHL/HQ rút về Sài Gòn, thì khu vực Hải Quân trở nên náo nhiệt, từ Cát Lái cho đến trại Bạch Đằng. Áp lực của Việt cộng ở phía Bắc Sài Gòn càng ngày càng trở nên nặng nề.

Phi cơ phản lực A37 có huy hiệu của Không Quân VNCH, phát xuất từ Phan Rang, dội bom Dinh Độc Lập. Phi trường TSN, máy bay Mỹ lên xuống liên tục để di tản “non-essential personnel” của tòa Đại Sứ Mỹ và của các hãng tàu. Một số đồng bào Việt Nam “lạnh cẳng” cũng xô đẩy nhau vào... ăn có.

Pháo binh của cộng sản nhắm đạn liên tục “giã nát” phi trường Tân Sơn Nhứt và trại Hoàng Hoa Thám của Sư Đoàn Dù. Vài quả rơi vào thành phố Sài Gòn giết đồng bào một cách vô tội vạ. Có một quả rơi vào cư xá Hải Quân Lê Thánh Tôn, làm phu nhân Đại tá Nguyễn Hiền Năng, K3/SQNT, bị tử thương.

Sợ đạn pháo kích tiếp tục rơi vào khu vực Hải Quân gây thiệt hại cho gia đình, tôi bàn riêng với Phó Đề Đốc TMT/HQ về việc đưa 2 gia đình chúng tôi đi Phú Quốc lánh nạn, còn chúng tôi ở lại tử thủ với Đô Đốc Tư Lệnh. Phó Đề Đốc Thủy đồng ý và tìm cho tôi 16 vé Air Vietnam đi Phú Quốc. Đến ngày lên phi cơ, thì phi trường TSN đóng cửa vì bị hư hại nặng nề sau trận pháo kích của Cộng quân. Trong cái rủi cũng có cái may, nếu 2 gia đình đi Phú Quốc một cách suôn sẻ, thì khi hạm đội rời hải phận Việt Nam, hai gia đình chúng tôi sẽ bị mất liên lạc. Trường hợp này nếu xảy ra chắc tôi phải theo tàu Việt Nam Thương Tín trở về Việt Nam với Trần Đình Trụ, K8/SQH/NT vì dường như gia đình Trần Đình Trụ cũng đang chờ anh ở Phú Quốc.

Các đơn vị Hải Quân được lệnh cấm trại 100%. Để giữ vững lòng tin và tránh cảnh hỗn loạn có thể xảy ra như trường hợp của cuộc tan vỡ của Quân Đoàn I và Quân Đoàn II, Tư Lệnh HQ nghiêm khắc chỉ thị: “Hải Quân không có kế hoạch di tản”. Có một vài anh em không nghiêm chỉnh thi hành lệnh cấm trại, trốn về nhà với gia đình, nên khi hạm đội rời Sài Gòn các anh bị kẹt lại. Sau này gặp lại tôi ở Mỹ, các anh này trách ĐĐ/TL ra đi không cho họ biết... Oh, well!

Trong thời gian đó có một vị Đơn Vị Trưởng của một đại đơn vị âm thầm, đơn phương “vẽ” một kế hoạch (di tản) đưa tàu ra biển kể cả việc (theo lời đồn) chỉ thị một Dương Văn Hạm (LST) neo tại Nhà Bè chờ lệnh. Đặc biệt kế hoạch này sẽ không có “chỗ trống” cho CNO. Kết quả là vị Đơn Vị Trưởng này bị giải nhiệm... tout suite! (ngay tức khắc).

Các “cố vấn” Mỹ như Đại tá Joe Gildea ra vào BTL/HQ với gương mặt khẩn trương và tự đặt mình trong tình trạng báo động. Bên người luôn luôn đeo theo một radio transistor ở vị trí “ON” để chờ nghe bản nhạc... Ngựa Phi Đường Xa. Việc phòng thủ khu vực Hải Quân được chia làm 3 Phân Khu do Đại tá Bùi Kim Nguyệt, K3/SQNT và Trung tá Tông, K7/SQNT, chỉ huy.

– Phân Khu I: công trường Mê Linh do Trung tá Xuân, K10/SQNT, đảm trách;

– Phân Khu II: HQCX [Hải Quân Công Xưởng], do Đại tá Trần Văn Triết, K7/SQNT, trách nhiệm;

– Phân Khu III: trại Cửu Long (không nhớ tên). Trung tá Xuân, CHT Tổng Hành Dinh, cũng là một trong số bạn sinh tử với tôi, mở kho vũ khí trao cho tôi 2 khẩu M18 để thường trực trên xe jeep... phòng thân.

Chiều ngày 29 tháng 4 năm 1975, tôi qua BTL/HQ thì gặp Phó Đề Đốc Diệp Quang Thủy, TMT/HQ và ông cho biết ông vừa đại diện Đô Đốc Tư Lệnh lên gặp Tổng thống và được Tổng thống Dương Văn Minh chỉ thị: “Kể từ giờ phút này, các anh được toàn quyền quyết định cho đơn vị mình”, Đô Đốc Thủy còn nói thêm với tôi “mình sẽ rời Sài Gòn đêm nay”. Lúc đó vào khoảng 2:00g chiều ngày 29 tháng 4, năm 1975. Trên bầu trời Sài Gòn lúc đó tràn ngập trực thăng loại đổ bộ của US Marine, ồn ào như đàn ong vỡ tổ

cộng với tiếng gầm như gào thét của phản lực cơ hộ tổng của US Navy, đáp lên, đáp xuống ở điểm hẹn để rước “American Citizens và American Buddies” ra hàng không mẫu hạm, ngoài khơi Vũng Tàu. Trước cảnh hỗn loạn đó làm cho lòng tôi cảm thấy bồi hồi, muốn rơi nước mắt. Tôi hồi tưởng lại vài năm trước, một ký giả ngoại quốc ôm máy ảnh ngồi chờ ở nhà hàng Continental để chụp tấm ảnh đầu tiên khi T54 của cộng sản tiến vào Sài Gòn, tôi cười... no kidding! Nhưng bây giờ tôi mới biết mình là thằng khờ.

Theo kế hoạch của Đô Đốc Tư Lệnh, nếu Sài Gòn thất thủ thì tất cả hạm đội và các đơn vị yểm trợ rút ra ngoài biển, tập trung rồi kéo về miền Tây cố thủ.

Với một người không có căn bản quân sự thì việc đưa Hạm Đội ra khỏi Sài Gòn là một hành động “tháo chạy” nhưng với cá nhân tôi thì đó là một quyết định “di binh chiến lược” để bảo toàn lực lượng và tiềm năng chiến đấu của QLVNCH. Đó là quyết định cuối cùng (không có sự lựa chọn) chỉ cần chờ giờ... G... để xuất phát. Thủy trình của hạm đội từ Sài Gòn ra biển phải theo hai thủy lộ: sông Lòng Tàu và sông Soài Rạp, nếu đặc công đánh chìm tàu buôn để “khóa” hai con sông này thì Hải Quân ta như cá nằm trên thớt. Việt cộng sẽ dùng hỏa công (trọng pháo) đốt chúng ta không còn... manh áo va-roi.

Giờ... G... đã tới!

Tôi từ già Đô Đốc TMT về văn phòng thu dọn giấy tờ và tìm cách đón gia đình tôi, ở bên cư xá Văn Thánh, chỉ cách HQCX bằng một con kinh. Tôi không có dịp từ già CHT tôi là Đại tá Ngô Khắc Luân và sĩ quan trong bộ tham mưu.

Các nút chặn Mê Linh và Cường Để đã khóa kín vì dân chúng ở ngoài quá đông chỉ chờ có lỗ trống thì tràn vào. Tôi tự nghĩ, mình có thể ra, nhưng chưa chắc mình và gia đình có thể trở vào.

Tôi trở vào HQCX để tìm phương thức khác, thời may lúc đó có một chiếc LCVP của TTHL/Bổ Túc đi chợ Thị Nghè, tôi nhờ mấy anh em thủy thủ đưa qua “kinh Văn Thánh”, ủi bãi cạnh nhà Trung tá Tông, Tư Lệnh Phó/BTL/HQ/BKTĐ. Tôi đứng giữ tàu, tay thủ khẩu M18 (bây giờ đổi tên là AR15, weapon of choice của mấy anh Red Neck), nhờ anh thủy thủ vào nhà tôi và đón gia đình tôi xuống tàu. Cùng lúc cũng có gia đình anh Hoàng Thế Thái, K8/SQNT, cùng tháp tùng qua sông. Trên bờ, mấy anh lính TQLC cầm súng M16 bắn chỉ thiên mấy phát, miệng la lớn “tụi nó chạy rồi tụi bay ơi!”. Tôi sợ mấy anh này mất bình tĩnh, chĩa súng về phía chúng tôi thì rất nguy hiểm. Tôi cho LCVP rút ra ngay để về cập cầu bên HQCX. Khi rời tàu, chúng tôi và gia đình anh HTT chia tay, tôi phải đưa gia đình tôi đi “gửi” tạm một nơi an toàn để tôi có thể trở lại đón khi cần. Tôi chỉ có đủ thì giờ đón được vợ và hai con, còn cha mẹ, anh em đều bị kẹt lại vì không có chuẩn bị trước.

Sau này anh HTT đã tố khổ tôi với một số bạn bè và nói những điều không tốt về tôi. Trong tình trạng dầu sôi lửa bỏng đó, mạnh ai nấy tự lo cho mình chứ không ai có khả

năng và phương tiện để lo cho người khác. Vào phút chót, chính ông Tư Lệnh HQ, tôi, và mấy cận vệ cũng không biết mình sẽ lên chiến hạm nào trong khi các chiến hạm lớn đã tháo dây ra lệnh đèn giữa dòng.

Tôi trở lại BTL/HQ, Trung tá Nguyễn Tuấn Khanh, Chánh Văn Phòng TL/HQ, thấy tôi mừng rỡ và bỏ nhỏ: “Anh H. ở lại với Tư Lệnh, tôi còn phải về đón gia đình”. Khanh, K10/SQNT, khoá sau tôi nhưng chúng tôi là bạn thân, đặc biệt là có chung một lập trường, nên việc bảo vệ cho Đô Đốc Tư Lệnh là trách nhiệm chung và ĐĐ Tư Lệnh tin cậy chúng tôi một cách tuyệt đối. Trung tá Khanh rời BTL/HQ và không trở lại được. Toán bảo vệ an ninh cho Đô Đốc Tư Lệnh chỉ còn tôi và 5 anh Cận Vệ: Thuận, Thâu, Phúc, Quang, và Vân; các anh em này đều là hạ sĩ quan Hải Quân và họ đã sống gần gũi với Tư Lệnh nhiều năm.

Tôi đi một vòng ngoài văn phòng Tư Lệnh, tôi thấy có hai người đàn ông mặc thường phục, mặt rất khẩn trương, tôi chào xã giao nhưng không gọi chuyện. Về sau tôi mới biết là người nhà của Tổng thống Dương Văn Minh.

Tôi đang sắp đặt công việc với các anh cận vệ thì có một anh quân cảnh từ công trường Mê Linh vào gặp tôi và cho biết: Có một Đại tá Dù muốn gặp tôi gấp. Anh QC liền lái xe đưa tôi ra nút chặn, tôi thấy Tường, bạn cùng khóa với tôi ở trường CH&TM Long Bình, đứng ngăn cách với tôi bằng 5 lớp hàng rào “kẽm gai”. Tường nhìn tôi mừng rỡ, rơm rớm nước mắt, nói qua giọng nghẹn ngào: “Căn Cứ của tao bị pháo cháy hết rồi H. ơi!”. Tường cho biết anh đã đứng chờ hơn 4 tiếng đồng hồ tại đây nhưng không thể nào vào được.

Trời xui, đất khiến, click! Một ánh sáng chớp trong đầu, anh bỗng nhớ tên tôi, nên nhấn tin cầu cứu. Tôi nhìn kỹ thấy Tường và gia đình đứng lố nhố bên cạnh chiếc jeep. Tôi nhờ các anh quân cảnh kéo mấy “con ngựa kẽm gai” cho gia đình Tường đi qua. Cũng như gia đình anh HTT, tôi để Tường và gia đình tự tìm phương tiện ra biển vì tôi còn phải trở lại với Tư Lệnh.

Tường và tôi mất liên lạc kể từ chiều hôm đó, cho đến đúng 39 năm sau (29 Tháng 4 Năm 2014) Tường và tôi mừng rỡ “gặp nhau” qua điện thoại. Tường cho biết hấn và gia đình, đêm đó ra khơi bằng HQ-502. Và hấn cũng không quên kể cho tôi sự gian truân khi tìm thấy một “sô (saut) bôi dưỡng” cuối cùng bằng tàu thủy. Tường cũng báo cho tôi tin buồn là Trung tá Trần Văn Vinh, CHT/TTHL/ND, cùng học khóa CH&TM với chúng tôi đã qua đời trong trại tù cải tạo.

Khi Trung tá Khanh rời BTL/HQ, không có trao cho tôi kế hoạch di tản, tôi cũng không nhận được khẩu lệnh của Đô Đốc nên tôi tự hoạch định, sắp xếp cho cuộc ra đi được an toàn và suôn sẻ.

Vào lúc 6:30g tối, tôi chỉ thị một anh cận vệ về tư dinh Đô Đốc để đón gia đình Đô Đốc Tư Lệnh và gia đình tôi.

Vào lúc đúng 7:00g (1900H) trời vừa sập tối, tôi thấy những chiến hạm lớn đậu ở cầu B và các cầu tàu trong HQCX đã tháo giây ra giữa dòng. Tôi mời Đô Đốc Tư Lệnh lên đường.

Tôi dẫn đầu với một thủy thủ tên Tiếng (nhân viên theo tôi trong những ngày cuối cùng), hướng dẫn Đô Đốc Tư Lệnh và gia đình theo sau, 5 anh em cận vệ chia nhau bảo vệ hai bên sườn và đoạn hậu. Tất cả chúng tôi đều trang bị M18 (7 khẩu) cho gọn gàng, riêng tôi còn có thêm một khẩu “rouleau” nhỏ ngắn nòng, bên hông. Đoàn người rời văn phòng Tư Lệnh và đi về hướng cầu A vì nơi đây còn có 2 chiếc PGM, mũi hạ dòng, chưa vào nhiệm sở vận chuyển.

Quãng đường tuy ngắn nhưng tôi cảm thấy... quá dài và rất nguy hiểm, tinh thần chúng tôi căng thẳng và cảnh giác vì sự bất trắc có thể xảy ra trong chớp mắt.

Đoàn người lầm lũi đi trong bóng đêm. Công trường Mê Linh súng nổ liên hồi, anh em quân cảnh bắn dọa chỉ thiên để chặn sự hỗn loạn và đập phá chướng ngại vật. Ngoài phố dân chúng chạy ngược chạy xuôi mặt mày hơ hãi. Trên sông Sài Gòn, PCF và PBR đảo tới, đảo lui... at full speed, quây sóng cuộn cuộn.

Khi đoàn “công voa” đến cây cầu nhỏ, nối liền Bến Bạch Đằng và cầu A, thì một số thủy thủ bỏ tàu đi ngược về phía chúng tôi. Chúng tôi xuống chiếc PGM 611, cặp ở vị trí trong cùng, không thấy sĩ quan hiện diện mà chỉ có một số ít thủy thủ đứng trên boong tàu, miệng la to “tàu không đi, tàu không đi”.

Chúng tôi trôi qua chiếc PGM ngoài cùng thì gặp Đại úy Trần Minh Chánh (con trai Đê Đốc Trần Văn Chơn) và Đại tá Nguyễn Văn Ánh, còn những vị khác hiện diện trên tàu, trong giai đoạn khẩn trương này, tôi không để ý. Tôi yêu cầu Đại úy Chánh đưa chúng tôi rời khỏi Sài Gòn. Đại úy Chánh, Hạm Trưởng PGM, ngần ngừ một chút rồi trả lời: “tàu vừa đi công tác về và vừa lấy dầu xong, chúng tôi không có ý định rời Việt Nam vì ba tôi (ĐĐ Chơn) và gia đình còn ở lại, và kê cả gia đình của thủy thủ đoàn”. Nhưng sau một phút suy nghĩ, Đại úy Chánh lại nói với tôi: “Tôi đưa quý vị ra đến biển rồi chúng tôi sẽ quay trở về”.

Hạm Trưởng Trần Minh Chánh liền ra lệnh tháo giây, HQ-601 từ từ tách bến, khởi đầu cho Đêm Giang Hành Lịch Sử.

HQ-601 rời Sài Gòn, không đèn hải hành, âm thầm di chuyển trong đêm. PCF và PBR vẫn ngược xuôi quây sóng bao quanh các chiến hạm như để hộ tống, luyến tiếc tiễn đưa những người bạn, đã một thời chiến đấu bên nhau, ra khơi lần cuối.

Kho đạn Thành Tuy Hạ bị pháo kích bốc cháy sáng rực một góc trời, bom, đạn nổ ầm ầm liên tục. Hạm đội từ chiếc, từ chiếc, nối đuôi nhau vận hành ra biển. Thành phố Sài Gòn về đêm đang hấp hối trong ánh đèn không đủ sáng.

Đô Đốc Tư Lệnh ngồi ở ghế hạm trưởng, gương mặt khẩn trương. Tôi đứng bên cạnh, tôi đặt một tay vào tay ông, tôi cảm thấy tay ông run run xúc động. Trách nhiệm của ông quá lớn, liên quan đến Hạm Đội và hơn 40,000 binh sĩ dưới quyền. Những gì sẽ xảy ra trong những ngày sắp tới?

Tàu rời bến Nhà Rồng, rời qua Nhà Bè và dưới sự chỉ huy khéo léo và kinh nghiệm của Hạm Trưởng Trần M Chánh HQ-601 đã ra đến biển một cách bình an. Riêng HQ-1 bị mắc cạn và HQ-502 bị Việt cộng “pháo” trực xạ tại cửa Cần Giờ lúc 3:00g sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Chúng tôi lên HQ-3 do Trung tá Nguyễn Kim Triệu, K7/SQNT, làm Hạm Trưởng. Tôi nhận thấy sự có mặt của Phó Đề Đốc Diệp Quang Thủy, Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh, Phó Đề Đốc Đinh Mạnh Hùng, và Đại úy Armitage (Phú). Trong lúc rời HQ-601 một cách vội vã, tôi không kịp bắt tay từ giã Đại úy Chánh và nói tiếng cảm ơn, thật là một điều sơ xuất. HQ-601 hoàn tất nhiệm vụ và quay trở về Sài Gòn.

HQ-3 trở thành soái hạm của Hạm Đội di tản. Đô Đốc Tư Lệnh, qua máy truyền tin, chỉ thị tất cả chiến hạm tập trung tại Côn Sơn chờ lệnh.

Trưa ngày 30 tháng 4 năm 1975, trên máy phóng thanh, Tổng thống Dương Văn Minh chỉ thị tất cả đơn vị còn đang chiến đấu “buông súng đầu hàng” để bảo vệ sanh mạng, xương máu của lính và dân.

Từ trong Côn Đảo, anh em Địa Phương Quân và giới chức quản lý nhà tù bơi xuống túa ra xin được theo tàu Hải Quân rời đảo. Nhân viên chiến hạm yêu cầu họ thả súng xuống biển trước khi lên tàu.

Chánh phủ Việt Nam Cộng Hòa bị bức tử. Nước mắt, nhà tan, chúng ta, những người Chống Cộng bảo vệ Tự Do, bỗng trở thành những người Vô Tổ Quốc. Lá Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ vẫn tung bay trên các kỳ đài chiến hạm đang hải hành ngoài hải phận quốc tế nhưng đối với thế giới thì ngọn cờ này không còn tồn tại.

HQ Trung tá Trần Hương

Khóa 9/NT



*Nguồn: Internet eMail by **nguyễn vân tùng** chuyển*

*Đăng ngày Thứ Năm, December 26, 2024
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*